

Bản án số : 19 /2017/HSST
Ngày 30/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm :

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Nguyễn Ngọc Chung.

* Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hải Đăng

Bà Vũ Thị Thu Ngát

* Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Hồng Thảo - Thư ký Toà án.

* Đại diện VKS ND huyện Yên Thế : Ông Nguyễn Văn Hải - KSV.

Ngày 30/6/2017 tại Trụ sở UBND xã Phồn Xương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang mở phiên toà lưu động để xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự đã thụ lý số 21/2017/HSST ngày 13/6/2017 đối với bị cáo :

Họ và tên : **Vũ Văn T**, sinh năm 1976, tên gọi khác : Không.

Nơi đăng ký HKTT, xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Thôn Hoàng Long, xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Bố đẻ Vũ Văn C (đã chết); Mẹ đẻ Vũ Thị C (đã chết)

Vợ: Lãng Thị K, sinh năm 1980. Có 02 con lớn sinh 2002, nhỏ sinh 2006.

Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ chín (con út);

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/5/2017 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Bắc Giang có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

Anh Trần Văn V, sinh năm 1974 – Vắng mặt.

Địa chỉ : Bản Thái Hà, xã Đồng Vương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN THẤY

Bị cáo Vũ Văn T bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 16/5/2017, tại thôn Đền Cô, xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Công an huyện Yên Thế phối hợp với

công an xã Tam Hiệp kiểm tra đối tượng Vũ Văn T, sinh năm 1976, trú tại thôn Hoàng Long, xã Tân Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đã phát hiện trong túi quần bên phải chiếc điện thoại di động nhãn hiệu F- mobile màu đen, phía sau có nắp đậy kim loại màu trắng bên trong không có pin. Bên trong điện thoại có 02 gói giấy bạc có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, bên trong cả 02 gói giấy bạc đều đựng chất cục bột màu trắng(ngghi là ma túy). Vũ Văn T khai nhận 02 gói giấy bạc này là chất ma túy Heroine của T mang theo để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Văn T và niêm phong trong phong bì có ký hiệu: “QT”. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Vũ Văn T số tiền 50.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế đã Quyết định trưng cầu giám định số 97 đối với vật chứng đã được niêm phong có ký hiệu “QT”. Tại Kết luận giám định số 728/KL- PC54 ngày 17/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01(một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, được đựng trong 01(một) chiếc điện thoại F-mobile, phía sau có nắp đậy kim loại màu trắng bên trong không có pin đều là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng: 0,429 gam.

Quá trình điều tra đã xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/5/2017, Vũ Văn T đang ở nhà một mình thì có anh Trần Văn V, sinh năm 1974 trú tại bản Thái Hà, xã Đồng Vương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đến và nhờ T lên cuộc bãi trồng cây hồ anh V. T đồng ý rồi đi cùng xe máy với anh V lên nhà anh V. Khi cả hai đi đến khu vực trước cửa quán sát gạo ở ven đường Quốc lộ 17 thuộc thôn Đền Cô, xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang thì dừng đỗ lại, T xuống xe đi bộ một mình quay lại vào đoạn đường bê tông đi vào khu dân cư thôn Đền Cô để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi không biết tên và địa chỉ, T nghĩ người đó có ma túy bán nên hỏi mua và được người phụ nữ đó đồng ý bán cho T 02 (hai) gói ma túy Heroine với giá tiền 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu 02 gói ma túy đó vào bên trong chiếc điện thoại di động đã hỏng, không có pin, nhãn hiệu F-mobile của mình rồi giấu vào túi quần bên phải, sau đó đi ra chỗ anh V đang đợi rồi cùng anh V đi tiếp. Đi được khoảng 550m đến lối rẽ đi tắt về xã Đồng Vương thì anh V dừng xe lại đưa cho T 50.000đồng bảo T đi mua nước uống. T cầm số tiền anh V đưa rồi đi bộ về hướng Mỏ Trạng khoảng 20m đến quán nước rìa đường thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thế và Công an xã Tam Hiệp kiểm tra phát hiện và bắt quả tang như trên.

Quá trình điều tra, Vũ Văn T khai số tiền 200.000đồng mà T dùng để mua ma túy là do được anh Trần Văn V đưa cho bảo T đi “lấy hàng”. T tự hiểu là đi mua ma túy để sử dụng. Tuy nhiên anh Trần Văn V không thừa nhận đã đưa tiền cho T như T đã khai. Anh V xác định, khi đi đến trước cửa quán sát gạo ven đường, T có bảo anh đỗ xe đợi, còn T đi bộ đi đâu, làm gì thì anh V không biết. Sau một lúc thì thấy T quay lại và giục đi tiếp. Đi được khoảng 550m đến lối rẽ đi tắt về nhà anh V thì anh V đỗ xe và có đưa cho T 50.000đồng để bảo T đi mua nước uống. Khi thấy Công an kiểm tra đối với T, do ngại tiếp xúc với công

an nên anh V bỏ đi về nhà. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa T và anh V nhưng cả hai vẫn giữ nguyên nội dung đã khai.

Tại bản cáo trạng số 21/QĐ-KSĐT ngày 13/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế đã truy tố Vũ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng số 21/KSĐT ngày 13/6/2017 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Vũ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Căn cứ khoản 1 Điều 194; Điều 45; Điều 33; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Vũ Văn T từ 15 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2017.

Gia đình bị cáo là hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung và tiền án phí đối với bị cáo.

Ngoài ra diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý về vật chứng.

Bị cáo Vũ Văn T không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên toà hôm nay, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn V vắng mặt nhưng đã có lời khai: Ngày 16/5/2017 anh đến nhà anh T ở Hoàng Long, xã Tân Hiệp nhờ anh T đi cuộc bãi trồng cây hồ, khi anh đèo anh T về đến lối rẽ đi tắt về xã Đồng Vương thì dừng xe lại đưa cho T 50.000đ bảo T đi mua nước uống, T đi được khoảng 20m thì bị Công an kiểm tra bắt giữ, nay anh đề nghị được xin lại số tiền trên.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Vũ Văn T có mặt đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở để kết luận : Hồi 11 giờ 30 phút ngày 16/5/2017, tại thôn Đền Cô, xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác công an huyện Yên Thế phối hợp với công an xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế bắt quả tang Vũ Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,429 gam mục đích để sử dụng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Như vậy bản cáo trạng số 21/KSĐT ngày

13/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế đã truy tố Vũ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Trong những năm gần đây, trên địa bàn huyện Yên Thế tình hình tệ nạn về ma túy có chiều hướng diễn biến phức tạp, nhiều con nghiện đã thực hiện các hành vi phạm tội như Trộm cắp tài sản, Cướp tài sản...lấy tiền mua ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ma túy cũng là nguyên nhân gây ra sự ảnh hưởng về sức khỏe và sự phát triển về nòi giống của dân tộc. Toà án đã đưa nhiều vụ án về ma túy đi xét xử lưu động tại các địa phương trên địa bàn huyện để tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật cho quần chúng nhân dân, nhưng bị cáo T không lấy đó làm bài học mà nay lại phạm tội. Vì vậy cần xét xử nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hứa sửa chữa nên cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật XHCN.

Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên. HĐXX xét thấy: Bị cáo bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Còn theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 thì khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Do đó cần áp dụng các điều luật có lợi cho bị cáo theo các quy định tại điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13, để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, song cần bắt bị cáo cách ly với đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân lương thiện.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX quyết định tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Vũ Văn T vào ngày 16/5/2017 tại thôn Đền Cô, Tam Hiệp, Yên Thế, Bắc Giang, do Vũ Văn T không biết rõ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với anh Trần Văn V không biết việc Vũ Văn T mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Về tang vật, vật chứng của vụ án.

- 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, được đựng trong 01(một) chiếc điện thoại F-mobile đã

hồng, phía sau có nắp đậy kim loại màu trắng bên trong không có pin đều là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng: 0,429 gam là tang vật của vụ án nay cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 50.000đ thu của bị cáo Vũ Văn T là tiền của anh Trần Văn V đưa cho T mua nước uống không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho anh V.

Bị cáo là đối tượng hộ nghèo nên cần miễn hình phạt bổ sung và tiền án phí cho bị cáo

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 45; Điều 33 BLHS năm 1999; điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Vũ Văn T 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 16/5/2017. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 42 BLHS; điểm a, đ khoản 2, Điều 76 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại F-mobile, phía sau có nắp đậy kim loại màu trắng bên trong không có pin.

- Trả lại anh Trần Văn V số tiền 50.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99; Điều 231 và Điều 234 BLTTHS; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Miễn tiền án phí cho bị cáo Vũ Văn T.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú cuối cùng.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Yên Thế.
- Công an huyện Yên Thế.
- THA huyện Yên Thế.
- Bị cáo.
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Ngọc Chung